TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2018/HS-ST
Ngày: 22-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Công

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nam Lương

Ông Nguyễn Lý Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Xuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2018/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân B (tên gọi khác Zin), sinh ngày: 25/7/1985 tại V - Khánh Hòa. Nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường L, thành phố V, tỉnh Khánh Hòa. Nghề Nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân K, sinh 1946 và bà Nguyễn Thị H, sinh 1959. Vợ: Nguyễn Ngô Thu A, sinh năm: 1985, con: có 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015). Tiền án: Ngày 20/12/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2018. Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/9/2018. Đến ngày 31/10/2018 bị bắt tạm giam trong vụ án khác. Có mặt.

* *Người bị hại:* Ông La Minh Q, sinh 1982; Nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường G, thành phố V, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1959; Nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường L, thành phố V, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 08/6/2018, La Minh Q cùng Nguyễn Tấn T, Đào Thị Ánh N, Lê Quốc D, Lê Huy Ơ đi ăn bánh canh tại quán bà Nguyễn Thị H tại tổ dân phố S, phường L, thành phố V. Trong khi ăn, Q dùng cùi chỏ đập lên mặt bàn nên xảy ra kình cãi với bà H. Thấy vậy, Nguyễn Xuân B (con bà H) nói chuyện với Q thì xảy ra xô xát. Q nắm cổ áo B cả hai giằng co nhau. B lấy 01 cái vá bằng kim loại có phần cán dài 37cm; rộng 2,3cm; phần lưỡi dài 13 cm, rộng 12 cm để trên thùng đựng đá (gần cửa ra vào) đánh Q 01 cái theo hướng từ trên xuống. Q đưa tay trái lên đỡ thì trúng đầu và tay gây thương tích. Lưỡi vá bị gãy rơi xuống sàn nhà. B ném phần cán còn lại rồi bỏ chạy. Q đuổi để đánh B nhưng được mọi người can ngăn đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 268 ngày 08/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tổn thương cơ thể của La Minh Q:

- Đứt gân gấp ngón 3-4-5 bàn tay trái, đã được phẫu thuật khâu nối gân, hiện tại ổn định. Tỷ lệ thương tật 05%.

- 06 sẹo nhỏ. Tỷ lệ thương tật 07%.

Thực hiện nguyên tắc cộng lùi tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo B về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo B từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 19.166.000đ. Về vật chứng vụ án: Đề nghị trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà H 01 cán vá bằng kim loại tròn màu trắng, dài 37cm; 01 lưỡi vá kim loại dài 13cm, rộng 12cm; trả cho bị cáo B 01 áo thun màu xanh, tay ngắn cổ tròn, bị rách trên vai phải.

Người bị hại La Minh Q đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và yêu cầu bị cáo phải bồi thường 19.166.000đ.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo thành thật xin lỗi người bị hại; đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo đồng ý bồi thường cho người bị hại số tiền 19.166.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà đã tuân thủ và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Khoảng 16 giờ ngày 08/6/2018, tại nhà bà Nguyễn Thị H ở tổ dân phố S, phường L, thành phố V; B có hành vi dùng vá bằng kim loại đánh La Minh Q gây thương tích với tỷ lệ 12% .

Hành vi của bị cáo B có đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Do đó, cáo trạng số 52/CT-VKSCR-HS ngày 06/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo B về điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác là một trong những khách thể quan trọng được Luật hình bảo vệ, gây mất an ninh trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong cộng đồng dân cư. Bản thân bị cáo từng bị Tòa án xử phạt tù, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong hồ sơ và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

[3.1] Tại phiên tòa, người bị hại La Minh Q yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm là 19.166.666đ cụ thể như sau: chi phí điều trị tại bệnh viện: 2.766.968đ; chi phí mua thuốc điều trị 05 lần trong thời gian 03 tháng: 7.000.000đ; Chi phí xe đi nhập viện, tái khám 03 lần (ngày 08/6/2018, 15/6/2018 và 15/7/2018) và đi giám định ngày 06/8/2018: 4.000.000đ; chi phí vật lý trị liệu trong thời gian 02 tháng từ ngày 11/6/2018 đến ngày 11/8/2018 tại cơ sở Phùng Hưng: 5.400.000đ (mỗi ngày 90.000đ); thu nhập bị mất 04 ngày nằm viện: 1.600.000đ.

Bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu của người bị hại.

Xét thấy: Đây là ý kiến hoàn toàn tự nguyện của bị cáo, không trái pháp luật và vi phạm đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bị cáo B phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho người bị hại Q là 19.166.000đ.

[4] Về vật chứng vụ án: 01 cán vá bằng kim loại tròn màu trắng, dài 37cm; 01 lưỡi vá kim loại dài 13cm, rộng 12cm; 01 áo thun màu xanh, tay ngắn cổ tròn, bị rách trên vai phải.

Xét: Các vật chứng trên là tài sản của bị cáo B và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tuyên trả cho bị cáo 01 áo thun màu

xanh, tay ngắn cổ tròn, bị rách trên vai phải, trả cho bà H 01 cán vá bằng kim loại tròn màu trắng, dài 37cm; 01 lưỡi vá kim loại dài 13cm, rộng 12cm.

[5] Về án phí: Bị cáo B phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm và 958.300đ án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân B phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 590 Bộ luật dân sự 2015; khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Xuân B 02 (hai) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân B phải bồi thường cho người bị hại La Minh Q 19.166.000đ (mười chín triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

3. Về vật chứng vụ án:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân B 01 áo thun màu xanh, tay ngắn cổ tròn, bị rách trên vai phải.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H 01 cán vá bằng kim loại tròn màu trắng, dài 37cm; 01 lưỡi vá kim loại dài 13cm, rộng 12cm.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 07/11/2018 giữa Cơ quan Cảnh Sát điều tra Công an thành phố V và Chi cục thi hành án dân sự thành phố V).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân B phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 958.300 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

5. Nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày ông La Minh Q có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Nguyễn Xuân B không thi hành khoản tiền phải bồi thường thì phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Bị cáo Nguyễn Xuân B, người bị hại La Minh Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND t.p V;
- Công an t.p V;
- CCTHADS t.p V;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Công